

Số: /KH-PGDĐT

Ba Đình, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 cấp THCS quận Ba Đình năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 17/2023/TT-BGDĐT ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp Quốc gia (gọi tắt là *Quy chế thi học sinh giỏi*); Công văn số 3037/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 06/HD-PGDĐT ngày 06/9/2024 của Phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp THCS;

Phòng GDĐT ban hành Kế hoạch tổ chức Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 cấp THCS quận Ba Đình năm học 2024-2025 (gọi tắt là *Kỳ thi*), cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm động viên, khuyến khích học sinh và giáo viên các trường THCS trên địa bàn quận thi đua dạy tốt - học tốt, góp phần thúc đẩy, nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục;
- Phát hiện và tạo nguồn học sinh giỏi của quận tham dự các Kỳ thi, Cuộc thi học sinh giỏi cấp cao hơn.

2. Yêu cầu: Kỳ thi được tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo tính nghiêm túc, công bằng, khách quan và tự nguyện.

II. NỘI DUNG

1. Thời gian, môn thi, địa điểm

a) Thời gian và môn thi: Ngày 10/5/2025 (thứ Bảy).

- Buổi sáng:

+ Khối lớp 6: Các môn thi Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh;

+ Khối lớp 8: Các môn thi Ngữ văn, Toán, Tin học, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ (gồm có Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật).

- Buổi chiều:

+ Khối lớp 7: Các môn thi Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh;

+ Khối lớp 8: Các môn thi Lịch sử và Địa lý (gồm 02 phân môn: Lịch sử, Địa lý), Khoa học tự nhiên (gồm 03 mạch nội dung: Năng lượng và sự biến đổi, Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống).

b) Địa điểm: Trường THCS Thành Công (Khu C10, Khu tập thể Bắc Thành Công, Ba Đình).

2. Hình thức thi, thời gian làm bài, nội dung thi

a) Hình thức thi

- Tự luận: Các môn Ngữ văn, Toán.
- Tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan: Các môn Khoa học tự nhiên, Ngoại ngữ (bao gồm kỹ năng nghe), Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lý.
- Lập trình trên máy tính: Môn Tin học.

b) Thời gian làm bài: 120 phút.

c) **Nội dung thi:** Theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của cấp học dự thi tương ứng.

3. Đối tượng và số lượng thí sinh dự thi

a) **Đối tượng:** Thí sinh là học sinh được nhà trường chọn cử theo số lượng quy định (nhà trường được phép chọn cử thí sinh dự thi vượt khối lớp mà thí sinh đang theo học; thí sinh có thể dự thi nhiều môn/ phân môn/ mạch nội dung không cùng buổi thi).

b) **Số lượng:** Phân bổ dựa trên quy mô nhà trường và kết quả của Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 hai năm học liên kề. Lưu ý: Các trường có 80% số thí sinh trở lên đạt giải trong 02 năm học liên tiếp được tăng lên tối đa 150% thí sinh/khối lớp.

(Chi tiết tại Phụ lục 1, 2 đính kèm)

III. KINH PHÍ: Sử dụng nguồn kinh phí của UBND quận giao Phòng GDĐT theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành các văn bản về công tác tổ chức, thực hiện Kỳ thi.
- Tổ chức coi thi, làm phách, chấm thi, chấm phúc khảo... Tổ chức tổng kết và trao giải cho các tập thể, cá nhân có thành tích.

2. Các trường THCS trên địa bàn quận

- Tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Kế hoạch tới cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh. Chọn cử thí sinh dự thi theo quy định, lập danh sách (bản excel và bản ký, dấu đỏ) theo *mẫu đính kèm tại Phụ lục 3*, gửi về Phòng GDĐT qua link trực tuyến <https://tinyurl.com/DSOlympic678> **trước 17h00 ngày 29/4/2025 (thứ Ba)**. Chọn cử cán bộ, giáo viên, nhân viên làm nhiệm vụ thi theo điều động của Phòng GDĐT.

- Có hình thức động viên, khen thưởng kịp thời, phù hợp đối với những thí sinh dự thi, thí sinh đạt thành tích cao và các cán bộ, giáo viên có học sinh dự thi đạt thành tích cao trong Kỳ thi.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 cấp THCS quận Ba Đình năm học 2024-2025. Phòng GDĐT đề nghị các trường THCS trên địa bàn quận nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đơn vị báo cáo về Phòng GDĐT qua đ/c Nguyễn Bích Ngọc - chuyên viên phụ trách để phối hợp và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH, Sở GDĐT Hà Nội;
- Đ/c Phạm Thị Diễm - PCT UBND quận;
- Đ/c Trưởng phòng GDĐT;
- Các trường THCS trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, tổ THCS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Như Tùng

SỐ LƯỢNG

Thí sinh tối đa dự thi Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 cấp THCS quận Ba Đình năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /4/2025 của Phòng GDĐT)

I. Ca thi buổi sáng

TT	Trường	Khối lớp 6				Khối lớp 8							
		Số lớp	Số lượng thí sinh tối đa			Số lớp	Số lượng thí sinh tối đa						
			Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh		Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Tiếng Nhật	Tiếng Pháp	Tin học	GD&CD
1	Ba Đình	9	9	9	9	9	9	9	9			5	9
2	Giảng Võ	13	20	13	20	13	13	20	20		30	7	13
3	Giảng Võ 2	8	12	8	12	7	7	11	11			4	7
4	Hoàng Hoa Thám	5	5	5	5	6	6	6	6			3	6
5	Mạc Đĩnh Chi	5	5	5	5	6	6	6	6			3	6
6	Nguyễn Công Trứ	7	7	7	7	8	8	8	8	10		4	8
7	Nguyễn Trãi	6	6	6	6	5	5	5	5	10		3	5
8	Nguyễn Tri Phương	9	9	9	9	8	8	8	8	10		4	8
9	Phan Chu Trinh	12	12	12	12	10	10	10	10			5	10
10	Phúc Xá	3	3	3	3	3	3	3	3			2	3
11	Thăng Long	12	12	12	18	12	12	12	18	10		6	12
12	Thành Công	9	9	14	9	9	9	9	9	10		5	14
13	Thống Nhất	2	2	2	2	4	4	4	4			2	4
14	Thực Nghiệm KHGD	4	4	4	6	4	4	4	6	15		2	4
15	Vinschool Metropolis	7	7	7	11	4	4	4	6			2	4
Tổng cộng		111	122	116	134	108	108	119	129	65	30	57	113

II. Ca thi buổi chiều

TT	Trường	Khối lớp 7				Khối lớp 8					
		Số lớp	Số lượng thí sinh tối đa			Số lớp	Số lượng thí sinh tối đa				
			Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh		KHTN (Năng lượng và sự biến đổi)	KHTN (Chất và sự biến đổi của chất)	KHTN (Vật sống)	Lịch sử và Địa lý (Lịch sử)	Lịch sử và Địa lý (Địa lý)
1	Ba Đình	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9
2	Giảng Võ	13	20	20	20	13	13	20	20	13	13
3	Giảng Võ 2	6	9	9	9	7	7	11	11	7	7
4	Hoàng Hoa Thám	7	7	7	7	6	6	6	6	6	6
5	Mạc Đĩnh Chi	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6
6	Nguyễn Công Trứ	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8
7	Nguyễn Trãi	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
8	Nguyễn Tri Phương	9	9	9	9	8	8	8	8	8	8
9	Phan Chu Trinh	12	12	12	12	10	10	10	10	10	10
10	Phúc Xá	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
11	Thăng Long	13	13	13	20	12	12	12	12	12	12
12	Thành Công	10	10	10	10	9	9	9	9	14	9
13	Thống Nhất	5	5	5	5	4	6	6	4	4	4
14	Thực Nghiệm KHGD	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
15	Vinschool Metropolis	6	6	6	6	4	4	4	4	4	4
Tổng cộng		116	126	126	133	108	110	121	119	113	108

THỐNG KÊ

Tỉ lệ đạt giải Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 cấp THCS quận Ba Đình năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /4/2025 của Phòng GDĐT)

I. Khối lớp 6

TT	Trường THCS	Toán		Ngữ văn		Tiếng Anh	
		Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024
1	Ba Đình	70%	60%	30%	90%	50%	71%
2	Giảng Võ	89%	96%	72%	92%	90%	92%
3	Giảng Võ 2	89%	96%	72%	92%	90%	92%
4	Hoàng Hoa Thám	63%	75%	63%	50%	63%	50%
5	Mạc Đĩnh Chi	0%	43%	38%	43%	57%	13%
6	Nguyễn Công Trứ	20%	10%	20%	20%	60%	20%
7	Nguyễn Trãi	29%	38%	13%	0%	14%	50%
8	Nguyễn Tri Phương	33%	60%	50%	50%	63%	27%
9	Phan Chu Trinh	70%	50%	60%	53%	60%	70%
10	Phúc Xá	0%	0%	25%	20%	50%	17%
11	Thăng Long	90%	27%	62%	90%	80%	100%
12	Thành Công	50%	80%	80%	80%	40%	55%
13	Thống Nhất	60%	20%	67%	33%	50%	40%
14	Thực Nghiệm KHGD	40%	60%	60%	40%	80%	100%
15	Vinschool Metropolis				50%	80%	100%

II. Khối lớp 7

TT	Trường THCS	Toán		Ngữ văn		Tiếng Anh	
		Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024
1	Ba Đình	89%	50%	80%	70%	70%	50%
2	Giảng Võ	95%	100%	84%	88%	100%	91%
3	Giảng Võ 2	95%	100%	84%	88%	100%	91%
4	Hoàng Hoa Thám	25%	88%	50%	63%	75%	63%
5	Mạc Đình Chi	0%	40%	71%	43%	50%	50%
6	Nguyễn Công Trứ	40%	40%	20%	40%	60%	20%
7	Nguyễn Trãi	0%	13%	13%	38%	0%	25%
8	Nguyễn Tri Phương	83%	40%	38%	90%	89%	70%
9	Phan Chu Trinh	50%	60%	50%	77%	90%	50%
10	Phúc Xá	67%	0%	67%	71%		0%
11	Thăng Long	80%	70%	50%	56%	90%	80%
12	Thành Công	40%	55%	80%	70%	40%	73%
13	Thống Nhất	40%	67%	100%	60%	40%	0%
14	Thực Nghiệm KHGD	20%	40%	60%	20%	75%	80%
15	Vinschool Metropolis				20%	60%	100%

III. Khối lớp 8

TT	Trường THCS	Toán		Ngữ văn		Tiếng Anh		Tiếng Nhật		Tiếng Pháp		Tin học	
		Tỉ lệ đạt giải 2022- 2023	Tỉ lệ đạt giải 2023- 2024	Tỉ lệ đạt giải 2022- 2023	Tỉ lệ đạt giải 2023- 2024	Tỉ lệ đạt giải 2022- 2023	Tỉ lệ đạt giải 2023- 2024	Tỉ lệ đạt giải 2022- 2023	Tỉ lệ đạt giải 2023- 2024	Tỉ lệ đạt giải 2022- 2023	Tỉ lệ đạt giải 2023- 2024	Tỉ lệ đạt giải 2022- 2023	Tỉ lệ đạt giải 2023- 2024
1	Ba Đình	40%	100%	57%	90%	43%	50%					50%	0%
2	Giảng Võ	100%	76%	90%	80%	100%	92%			70%	56%	75%	60%
3	Giảng Võ 2	100%	76%	90%	80%	100%	92%			70%	56%	75%	60%
4	Hoàng Hoa Thám	50%	88%	50%	50%	29%	25%					67%	0%
5	Mạc Đĩnh Chi	40%	25%	25%	67%	50%	38%						100%
6	Nguyễn Công Trứ	60%	33%	20%	20%	20%	0%	80%	50%				0%
7	Nguyễn Trãi	29%	13%	20%	50%	38%	0%	50%	57%			0%	0%
8	Nguyễn Tri Phương	60%	44%	100%	60%	60%	60%	60%					0%
9	Phan Chu Trinh	70%	80%	90%	46%	70%	80%					80%	50%
10	Phúc Xá		50%	67%	100%		0%						
11	Thăng Long	50%	50%	70%	60%	90%	90%	56%	70%			33%	0%
12	Thành Công	30%	40%	50%	50%	70%	90%	38%	30%			0%	0%
13	Thống Nhất	0%	67%	0%	80%	50%	0%					100%	
14	Thực Nghiệm KHGD	0%	20%	20%	80%	80%	80%	90%	90%				0%
15	Vinschool Metropolis					100%	100%						

TT	Trường THCS	KHTN (Năng lượng và sự biến đổi)		KHTN (Chất và sự biến đổi của chất)		KHTN (Vật sống)		Lịch sử và Địa lý (Lịch sử)		Lịch sử và Địa lý (Địa lý)		Giáo dục công dân	
		Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024	Tỉ lệ đạt giải 2022-2023	Tỉ lệ đạt giải 2023-2024
1	Ba Đình	50%	38%	33%	38%	60%	38%	40%	57%	60%	57%	40%	80%
2	Giảng Võ	77%	93%	100%	93%	100%	93%	72%	76%	80%	76%	46%	87%
3	Giảng Võ 2	77%	93%	100%	93%	100%	93%	72%	76%	80%	76%	46%	87%
4	Hoàng Hoa Thám	67%	75%	100%	75%	33%	75%	100%	60%	100%	60%	20%	40%
5	Mạc Đình Chi	60%	33%	60%	33%	50%	33%	40%	75%	0%	75%	60%	75%
6	Nguyễn Công Trứ	100%	33%	20%	33%	100%	33%	20%	13%	40%	13%		0%
7	Nguyễn Trãi	0%	27%	0%	27%	20%	27%	40%	60%	0%	60%	20%	60%
8	Nguyễn Tri Phương	60%	36%	60%	36%	33%	36%	44%	80%	33%	80%	36%	60%
9	Phan Chu Trinh	50%	45%	90%	45%	40%	45%	40%	55%	0%	55%	86%	64%
10	Phúc Xá	0%	67%		67%	50%	67%	20%	100%	33%	100%	60%	67%
11	Thăng Long	50%	63%	90%	63%	50%	63%	36%	17%	90%	17%	60%	40%
12	Thành Công	38%	60%	70%	60%	57%	60%	80%	80%	50%	80%	100%	90%
13	Thống Nhất	100%	100%	100%	100%	0%	100%	100%	33%	0%	33%	50%	67%
14	Thực Nghiệm KHGD	25%	33%	40%	33%	33%	33%	100%	25%	67%	25%	33%	33%
15	Vinschool Metropolis								89%		89%		

MẪU DANH SÁCH

Đề xuất thí sinh dự thi Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 cấp THCS quận Ba Đình năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /4/2025 của Phòng GDĐT)

UBND QUẬN BA ĐÌNH
TRƯỜNG THCS ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Học sinh tham dự Kỳ thi Olympic các môn văn hoá lớp 6, 7, 8 cấp THCS quận Ba Đình năm học 2024-2025

TT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Giới tính	Lớp	Trường THCS	Môn dự thi ¹	Khối dự thi
1	Nguyễn Văn A	01/01/2013	Nam	6A1	Mạc Đình Chi	Ngữ văn	6
2	Trần Văn B	01/01/2012	Nam	7A1	Mạc Đình Chi	Toán	7
3	Nguyễn Thị C	01/01/2012	Nữ	7A1	Mạc Đình Chi	Lịch sử	8
4							
5							
6							

Ấn định danh sách gồm ... học sinh./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

Ba Đình, ngày tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

¹ Quy ước ký hiệu môn dự thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tin học, KHTN (NĂNG LƯỢNG), KHTN (CHẤT), KHTN (VẬT SỐNG), Lịch sử, Địa lý, GDCD./.